ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:2292 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 30 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Công viên bờ sông Kỳ Cùng (đoạn từ Khách sạn Đông Kinh đến Đền Kỳ Cùng), phường Đông Kinh và bãi đỗ xe công cộng tại phường Lương Văn Tri

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 2084/QĐ-UBND ngày 23/9/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Công viên bờ sông Kỳ Cùng (đoạn từ Khách sạn Đông Kinh đến Đền Kỳ Cùng), phường Đông Kinh và bãi đỗ xe công cộng tại phường Lương Văn Tri;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 269/TTr-SXD ngày 30/10/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Công viên bờ sông Kỳ Cùng (đoạn từ Khách sạn Đông Kinh đến Đền Kỳ Cùng), phường Đông Kinh và bãi đỗ xe công cộng tại phường Lương Văn Tri, như sau:

1. Tên dự án: Công viên bờ sông Kỳ Cùng (đoạn từ Khách sạn Đông Kinh đến Đền Kỳ Cùng), phường Đông Kinh và bãi đỗ xe công cộng tại phường Lương Văn Tri.

2. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng

a) Địa điểm xây dựng: phường Đông Kinh và phường Lương Văn Tri,

tỉnh Lạng Sơn.

b) Diện tích đất xây dựng:

- Phường Đông Kinh: khoảng 13.363m^2.

- Phường Lương Văn Tri: khoảng 3.169m^2.

3. Người quyết định đầu tư: UBND tỉnh Lạng Sơn.

4. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Lạng Sơn.

5. Tổ chức tư vấn khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng: Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Lạng Sơn (*địa chỉ trụ sở chính: số 193, đường Lê Lợi, phường Đông Kinh, tỉnh Lạng Sơn).*

6. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính thuộc dự án:

a) Nhóm dự án; loại, cấp công trình chính thuộc dự án: dự án nhóm C; công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp IV.

b) Thời hạn sử dụng theo thiết kế: 20 năm.

7. Mục tiêu dự án: việc đầu tư xây dựng Công viên bờ sông Kỳ Cùng (đoạn từ Khách sạn Đông Kinh đến Đền Kỳ Cùng), phường Đông Kinh và bãi đỗ xe công cộng tại phường Lương Văn Tri nhằm tạo không gian xanh phục vụ hoạt động vui chơi, giải trí, thể dục thể thao, đồng thời phát triển hạ tầng đô thị đồng bộ, giải quyết nhu cầu giao thông, đỗ xe trong khu vực trung tâm đô thị. Dự án hướng đến mục tiêu nâng cao chất lượng sống cho người dân đô thị, phát triển không gian xanh, hạ tầng đô thị đồng bộ, thúc đẩy phát triển du lịch – dịch vụ gắn với khai thác hiệu quả quỹ đất công.

8. Quy mô đầu tư xây dựng:

8.1. Công tác phá dỡ để triển khai thực hiện dự án

a) Công viên bờ sông Kỳ Cùng (đoạn từ khách sạn Đông Kinh đến Đền Kỳ Cùng) phường Đông Kinh:

- Phá dỡ nền bê tông dày 25cm cũ với mục đích là bãi xe và sinh hoạt chợ khu vực bờ sông diện tích khoảng 8.570m^2.

- Các dãy nhà 01 tầng cấp 4 tường gạch lợp mái tôn với diện tích khoảng 1.670m^2 và nhà cột thép lợp mái tôn với diện tích khoảng 972m^2, dọc theo mặt đường 17-10 và đường Nguyễn Tri Phương và đường Nguyễn Du.

- Phá dỡ 01 dãy nhà tạm quây tôn sát đường Nguyễn Du diện tích 50m^2.

- Phá dỡ 02 nhà vệ sinh diện tích khoảng 35m^2.

- Phá dỡ 01 bệ cầu rửa xe bằng bê tông gạch diện tích khoảng 17m^2.

- Phá dỡ 01 bể lọc nước xây gạch 2 tầng bệt diện tích khoảng 8m^2.

- Phá dỡ 05 cột điện bê tông ly tâm tròn không dây dẫn.

- Phá dỡ 02 trụ cổng bằng thép V5 hàn chéo tạo cột vuông (400x400)mm cao 5 mét khu vực đối diện đường Phai Vệ.

- Phá dỡ 02 cánh cổng hoa sắt khu vực đối diện ngã ba đường Nguyễn Tri

Phương và Nguyễn Du.

- Phá dỡ 02 cánh cổng hoa sắt đường Nguyễn Tri Phương và đường 17-10, phường Đông Kinh.

- Phá dỡ lắp đan rãnh nước khoảng 226m rãnh thu nước có đan bằng bê tông dày 5cm.

- Phá dỡ khoảng 226m lan can cũ bằng trụ bê tông.

- Phá dỡ khoảng 745m^2 đường dạo dọc bờ sông lát gạch block vuông.

b) Bãi đỗ xe công cộng tại phường Lương Văn Tri

- Phá dỡ công trình nhà Liên cơ cũ với diện tích xây dựng khoảng 1.000m^2 xây dựng; xây dựng 03 tầng với kết cấu bê tông cốt thép, tường bao xây gạch.

- Phá dỡ 02 gara xe cấp 4 tường xây lợp mái bê tông với diện tích khoảng 206m^2.

- Phá dỡ 01 nhà vệ sinh diện tích khoảng 10m^2.

- Phá dỡ nhà bảo vệ diện tích khoảng 30m^2.

- Phá dỡ trạm biến áp.

- Phá dỡ nhà trạm bơm và máy phát điện diện tích khoảng 20m^2.

- Phá dỡ bể nước nổi diện tích khoảng 11m^2.

- Phá dỡ bể nước chìm khoảng 150m^3.

- Phá dỡ sân bê tông diện tích khoảng 1.972m^2; phá dỡ gạch block vỉa hè 486m^2.

- Rãnh nước xây gạch chiều dài khoảng 142m.

c) Di chuyển đường điện:

- Công viên bờ sông Kỳ Cùng (đoạn từ khách sạn Đông Kinh đến Đền Kỳ Cùng) phường Đông Kinh: di chuyển hệ thống chiếu sáng cũ tại trục đường Nguyễn Du đến trục đường Nguyễn Tri Phương.

- Bãi đỗ xe công cộng tại phường Lương Văn Tri: phá dỡ các vị trí cột hạ thế và chiếu sáng trong phạm vi công trình, hạ ngầm tuyến hạ thế 0,4kV và tuyến chiếu sáng, đấu nối trả lại lưới điện.

8.2. Quy mô đầu tư xây dựng

a) Công viên bờ sông Kỳ Cùng (đoạn từ khách sạn Đông Kinh đến Đền Kỳ Cùng) phường Đông Kinh: tổng diện tích xây dựng khoảng 13.363,0m^2, bao gồm các hạng mục: sảnh bậc ngồi nghỉ và sân khấu; cây xanh thảm cỏ; nhà dịch vụ cộng đồng; đường dạo lát đá; lan can đá dọc bờ sông; cấp điện chiếu sáng và di dời cột điện; hệ thống cấp thoát nước đồng bộ; thảm bê tông nhựa đường Nguyễn Du.

b) Bãi đỗ xe công cộng tại phường Lương Văn Tri: tổng diện tích xây dựng khoảng 3.169m^2, gồm các hạng mục: cây xanh thảm cỏ; sân bãi xe ôtô; sân bãi xe máy; đường dạo lát đá; cấp điện chiếu sáng; hệ thống cấp thoát nước đồng bộ.

9. Giải pháp phá dỡ, di chuyển tạo mặt bằng thi công xây dựng

9.1. Công viên bờ sông Kỳ Cùng (đoạn từ khách sạn Đông Kinh đến Đền Kỳ Cùng) phường Đông Kinh:

a) Phá dỡ các công trình xây dựng: phá dỡ 09 hạng mục xây dựng trên đất và 30 cây xanh các loại được trồng trên đất đã được UBND tỉnh phê duyệt phương án hoàn trả giá trị còn lại của tài sản gắn liền với đất cho Công ty Cổ phần chợ Lạng Sơn, bao gồm: (1) Nhà chợ mái che phía bắc sông Kỳ Cùng; (2) Chợ phiên Bắc sông Kỳ Cùng; (3) Sân bê tông thuộc khuôn viên Bờ Sông; (4) Bãi đỗ xe chợ Đông Kinh; (5) Bốt gác khu vực Bãi đỗ xe và khuôn viên Bờ Sông; (6) Dãy ki ốt khu vực bãi xe chợ Bờ Sông; (7) dãy ki ốt đường Nguyễn Tri Phương; (8) Nhà vệ sinh công cộng; (9) Bể phốt và di chuyển 30 cây xanh các loại cây: Sấu: 21 cây; Xoan đào: 01 cây; Bơ: 02 cây; Mít: 03 cây; Sung: 01 cây; Hoa Sữa: 02 cây.

b) Phá dỡ các công trình đã xây dựng trong khu đất xây dựng như: 01 bệ cầu rửa xe bằng bê tông gạch diện tích khoảng 17m^2; 01 bể lọc nước xây gạch diện tích khoảng 8m^2; 05 cột điện bê tông ly tâm; trụ cổng và các cánh cổng tại các phía đường Phai Vệ, Nguyễn Tri Phương và Nguyễn Du; rãnh thu nước có đan bằng bê tông dày 5 cm, dài 226m; đường dạo dọc bờ sông 745m^2; phá dỡ vỉa hè đường 17-10, đường Nguyễn Tri Phương và đường Nguyễn Du và dịch chuyển cây xanh, tổng diện tích phá dỡ 1.695m^2.

c) Di chuyển đường điện

- Di chuyển hệ thống chiếu sáng cũ tại trục đường Nguyễn Du đến trục đường Nguyễn Tri Phương bằng cách: dỡ bỏ toàn bộ cột đèn bê tông ly tâm, dây cáp trên tuyến và cần đèn. Thay thế đèn LED thông minh (điều khiển và giám sát chiếu sáng từ trung tâm) bằng đèn LED 250W.

- Phần di chuyển đường dây 0,4kV tại trục đường 17-10: dỡ bỏ 01 cột điện hạ thế và dỡ bỏ 02 đường cáp nhôm vặn xoắn trên tuyến. Xây dựng mới đường cáp ngầm đấu nối từ cột số 1 đến cột số 3 bằng 2 đường cáp CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC (3x120+1x70)mm^2 luồn trong ống nhựa gân xoắn HDPE D130/100 và CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC (3x95+1x50)mm^2 luồn trong ống nhựa gân xoắn HDPE D105/80 đi ngầm đất sâu 0,7m so với mặt sân.

9.2. Bãi đỗ xe công cộng tại phường Lương Văn Tri:

a) Phá dỡ công trình nhà Liên cơ cũ với diện tích xây dựng khoảng 1.000m^2, nhà 03 tầng với kết cấu bê tông cốt thép và tường bao xây gạch; 02 gara xe cấp 4 tường xây lợp mái tôn với diện tích khoảng 206m^2; 01 nhà vệ sinh diện tích khoảng 10m^2; 01 nhà bảo vệ diện tích khoảng 30m^2 ; 01 nhà bảo vệ diện tích khoảng 30m^2; 01 trạm biến áp; 01 nhà trạm bơm và máy phát điện dự phòng diện tích khoảng 20 m2; 01 bể nước nổi diện tích khoảng 11m^2; 01 bể nước chìm khoảng 150m^3; diện tích sân bê tông khoảng 2.270m^2; Rãnh nước xây gạch chiều dài khoảng 142m. Phá dỡ vỉa vè đường Trần Hưng Đạo *(diện tích khoảng 300m^2, vỉa hè đường Hoàng Văn Thụ (diện tích khoảng 324m^2)* để kết nối 02 bãi đỗ xe.

Công tác phá dỡ sử dụng máy kết hợp bằng thủ công, vật liệu sau pháp dỡ

được vận chuyển đổ đi cách công trình 24km.

b) Di chuyển đường điện

- Tuyến hạ thế 0,4kV: hạ ngầm tuyến hạ thế 0,4kV đi trong dự án, cáp điện sử dụng loại cáp ngầm CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC-(4x50mm^2), cáp được luồn trong ống nhựa xoắn HDPE D105/80 đi ngầm trong mương cáp. Đấu nối lại tuyến chiếu sáng tại vị trí cột điện hạ thế ngoài phạm vi dự án.

+ Tuyến chiếu sáng: hạ ngầm tuyến chiếu sáng đèn đường đi trong dự án, cáp điện sử dụng loại cáp ngầm CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC-(4x16mm^2), cáp được luồn trong ống nhựa xoắn HDPE D63/50 đi ngầm trong mương cáp. Đấu nối lại tuyến chiếu sáng tại vị trí cột điện chiếu sáng ngoài phạm vi dự án.

+ Mương cáp ngầm được đào sâu 0,8m so với mặt sân hoàn thiện, phía dưới đáy rải cát mịn, phía trên rải gạch chỉ và lưới ni lông báo hiệu tuyến cáp ngầm.

10. Giải pháp thiết kế

10.1. Công viên bờ sông Kỳ Cùng (đoạn từ khách sạn Đông Kinh đến Đền Kỳ Cùng) phường Đông Kinh:

Quy hoạch tổng mặt bằng với 03 điểm nhấn chính và 01 sân bãi tiếp giáp đền Kỳ Cùng (phía Tây khu đất thực hiện dự án). Điểm nhấn 01 khu vực trung tâm với góc nhìn từ ngã ba Nguyễn Tri Phương giao cắt với đường 17-10, với phương án bố trí cảnh quan tổng mặt bằng tiểu khu là cây đàn Tính, trọng tâm phần bầu cây đàn là biểu tượng tên công viên, xung quanh là các bậc bê tông mài xen kẽ tạo không gian ngồi nghỉ và là bậc khán đài. Điểm nhấn 02 với góc nhìn từ ngã ba Nguyễn Tri Phương giao với đường Nguyễn Du, với trọng tâm là biểu tượng bông hoa hồi 8 cánh, kết hợp bồn hoa thảm cỏ và đường dạo lát đá. Điểm nhấn 03 với góc nhìn từ ngã ba đường Nguyễn Du giao với đường Phai Vệ, tại đây được bố trí không gian sân bãi vui chơi và nhà dịch vụ công cộng.

a) Sảnh bậc ngồi nghỉ và sân khấu: được xây bo vỉa bằng tường gạch không nung, cán vữa bê tông xi măng sau đó ốp lát đá hoặc làm bê tông mài nghệ thuật, các bậc cốt chênh nhau 0,3 m, diện tích 715m^2.

b) Cây xanh thảm cỏ được trồng đa dạng phong phú cả các loại cây cho bóng mát và cây cho hoa, tạo không gian thảm xanh thực vật thân thiện với thời tiết khí hậu và con người, diện tích 5.354m^2. Trồng các cây như: cây Giáng Hương hoa vàng, cây Ngọc Lan, cây Huỳnh Liên hoa vàng, cây Ngâu, cây Mẫu Đơn đỏ mỹ, cây Hoa mua Tím, cây Chuông Vàng và thảm cỏ nhật,...

c) Nhà dịch vụ cộng đồng:

- Thiết kế kiến trúc: công trình 02 tầng, mặt bằng nhà hình chữ nhật, kích thước theo tim tường (12x15)m; chiều cao đỉnh mái 9,0m, chiều cao tôn nền 1,5m; mái bê tông dán ngói.

- Thiết kế kết cấu: sử dụng móng cọc bằng bê tông cốt thép mác 250; hệ cột, dầm, sàn mái bằng bê tông cốt thép mác 250, dày 15cm. Tường xây bằng gạch không nung, vữa xi măng cát mác 75.

- Công tác hoàn thiện: nền nhà, hành lang và sàn tầng lát gạch đất nung,

kích thước (400x400)mm. Tường trong và ngoài nhà trát bằng vữa xi măng cát mác 75, dày 15mm; trát trần bằng vừa xi măng cát mác 75 dày 15mm; toàn bộ tường, dầm, trần trong và ngoài nhà lăn sơn 01 nước lót 02 nước phủ; nền, sàn phòng vệ sinh lát gạch granite chống trơn kích thước (300x300)mm; tường ốp gạch kích thước (300x600)mm; trần phòng vệ sinh làm trần thạch cao tấm phẳng. Toàn bộ cửa đi, cửa sổ các phòng sử dụng cửa gỗ nhóm 2. Lan can cầu thang, lan can hành lang sử dụng gỗ nhóm 2. Bậc tam cấp, bậc cầu thang ốp đá granit.

- Thiết kế cấp điện: nguồn điện cấp cho công trình được lấy từ nguồn điện hiện trạng ở đường 17-10 (nguồn cấp điến đến công trình khoảng 250m), sử dụng cáp CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC (4x25)mm^2 đi nổi trên cột bê tông ly tâm cao 10m đoạn vượt qua đường, sau đó cáp được luồn trong ống nhựa HDPE D65/50mm ngầm đất vào tủ điện tổng.

Chiếu sáng các phòng sử dụng đèn tuýp đôi, công suất (2x18)w. Chiếu sáng hành lang sử dụng đèn led ốp trần công suất 18w. Thông gió nhân tạo dùng quạt treo tường công suất 60w-220v.

- Thiết kế cấp nước: nguồn nước được lấy từ nguồn nước sạch cấp vào bể nước ngầm xây mới, thể tích 10m^3. Cấp nước từ bể lên 01 téc nước đặt trên sàn mái (dung tích mỗi téc 2m^3) bằng ống HDPE-D25; sử dụng máy bơm (lưu lượng Q=22,5l/s, H=60m) và 01 máy bơm dự phòng diesel (lưu lượng Q=22,5l/s, H=60m). Nước cấp xuống các thiết bị dùng nước bằng ống nhựa hàn nhiệt PP-R, đường kính D=40mm, D=32mm, D=20mm.

- Thiết kế thoát nước: nước xí, tiểu được thoát trực tiếp xuống bể tự hoại bằng hệ thống ống nhựa PVC đường kính d=110mm, đặt ống thoát tràn ra bể lọc, nước được lọc rồi được dẫn ra mạng lưới thoát nước chung. Nước sàn, nước rửa, nước thoát mái được thoát trực tiếp ra hệ thống thoát nước ngoài nhà bằng hệ thống ống nhựa PVC đường kính d=90mm.

- Thiết kế chống sét:

+ Chống sét mái cho công trình sử dụng các kim thu sét dùng sắt tròn d=16mm dài 1,0m đầu vót nhọn được mạ kẽm nhúng nóng, kim được lồng trong ống sứ hình quả bầu để chống thấm cho chân kim, hàn nối kim thu sét với hệ thống lưới thu sét được hàn nối bởi các thanh thép đi trên mái. Dây dẫn sét xuống dùng sắt tròn d=10mm đi ngầm dọc tường, cột.

+ Hệ thống nối đất sử dụng cọc tia hỗn hợp. Cọc nối đất sử dụng sắt góc L(63x63x6)mm dài 2,5m được chôn sâu 0,7m dưới mặt đất, thanh ngang dùng sắt tròn d=20mm hàn nối các đầu cọc lại với nhau. Đảm bảo điện trở đất Rnđ$\leq$ 10Ω.

+ Hệ thống tiếp địa an toàn sử dụng hệ cọc đồng tiếp địa D=20mm dài 2,4m chôn ở độ sâu 0,8 so với mặt sân hoàn thiện tầng 1. Các cọc tiếp địa được nối với nhau bằng đồng (25x3)mm, các vị trí liên kết phải được hàn hóa nhiệt. Hệ thống tiếp địa an toàn tủ điện tổng ≤ 4 Ω.

d) Sân đường dạo lát đá thiết kế đấu nối phù hợp với cốt vỉa hè, diện tích 4.834m^2; đổ lớp vữa lót mác 100 dày 20mm trên lớp bê tông dày 100mm mác

150 và đất tôn nền đầm chặt, lát đá xanh với kích thước (30x30x5)cm kết hợp với đá kích thước (15x15x5)cm.

đ) Lan can đá xanh được thiết kế đồng nhất với dãy lan can đá của công viên bờ sông hiện có, dài 230m; những khu vực kè móng yếu được thiết kế và xây dựng lại cho đầm chắc đảm bảo an toàn khi vận hành xử dụng.

e) Cấp điện:

- Nguồn điện cấp cho hệ thống chiếu sáng được lấy từ lưới điện hạ thế dùng cáp ngầm CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC (4x25)mm^2 luồn trong ống nhựa HDPE d=65/50mm và luồn trong ống uPVC D=90mm PN10 cho đoạn qua đường. Từ tủ ĐKCS lộ 1; 2; 3; 4 đến các trục cấp điện cho các dãy đèn chùm 4 bóng, đèn led pha (4x200)w, đèn trang trí sân vườn, đèn cây 1 bóng dùng cáp đồng ngầm CUш/XLPE/PVC/DSTA/PVC (4x16)mm^2 + dây đồng trần M10 luồn trong ống nhựa gân xoắn HDPE D=65/50mm ngầm đất. Từ bảng điện cửa cột các lộ ra cấp điện cho dãy đèn trụ nấm, tủ chứa nguồn LP2.1 dùng cáp đồng ngầm CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC (4x4)mm^2 + dây đồng trần M10 luồn trong ống nhựa gân xoắn HDPE D=32mm ngầm đất. Từ bảng điện cửa cột các đèn chiếu sáng sân vườn rẽ nhánh đến đến đèn led chiếu cây, đèn fi 5 đế 8 dùng cáp đồng ngầm CU/XLPE/PVC 2x2,5mm^2 luồn trong ống nhựa HDPE D32/25mm ngầm đất.

- Hệ thống chiếu sáng: bố trí 01 cột bê tông ly tâm cao 10m vị trí CS.6 để cấp nguồn cho 02 tuyến trục đường Nguyễn Du và đường Nguyễn Tri Phương. Bố trí từ 14-34m/cột, cột đèn đơn 01 đèn dùng loại cột thép mạ kẽm đa giác + xà bắt đèn có thông số cơ bản: độ cao treo đèn 14m, khẩu độ xà bắt đèn 1,2m, cột đèn có cửa lắp bảng điện vào trong thân cột, lắp ghép với móng bằng bu lông - mặt bích. Trên mỗi cột đèn chiếu sáng lắp 01 bảng điện bằng phíp một cầu đấu dây và mỗi đèn lắp 01 aptomat 6A để bảo vệ. Dây cáp cấp điện từ bảng điện tới đèn dùng dây Cu/PVC/PVC (2x2,5)mm^2 để đấu nối từ tuyến cáp trục lên đèn. Các cột đèn được nối đất liên hoàn bằng dây đồng trần M10 và nối vào hệ thống các cọc tiếp địa. Mỗi vị trí cột hệ thống chiếu sáng đèn cây được đóng 01 cọc tiếp địa, riêng cột thép cao 14m đóng 03 cọc tiếp địa bằng thép góc L(63x63x6)mm dài 2,5m làm tiếp địa an toàn, đóng sâu dưới mặt đất tự nhiên 0,8m. Dây tiếp đất dùng thép-F10 hàn nối giữa các cọc tiếp địa với đế cột chiếu sáng. Dùng dây đồng M10 nối tiếp địa liên hoàn tại bảng điện tại các vị trí cột đèn. Điện trở tiếp địa RZ ≤ 10Ω , nối đất cho dây trung tính bằng 01 bộ tiếp địa loại RC-6 có điện trở nối đất R¬nđ ≤ 4Ω. Cáp chiếu sáng đi ngầm được luồn trong ống nhựa gân xoắn HDPE chôn trực tiếp trong đất ở độ sâu 0,7m, bên dưới lót 1 lớp cát dày 0,1m sau đó đặt cáp và rải tiếp 01 lớp cát đen dày 0,2m, sau đó lấp đất mịn dày 0,2m và phủ một lớp lưới nilong để cảnh báo sau cùng lấp đất cho đến mặt đất tự nhiên.

g) Hệ thống cấp, thoát nước

- Cấp nước: nguồn nước sông Kỳ Cùng, dùng máy bơm tăng áp bơm vào đường ống D=63mm để cung cấp nước tưới cây và thảm cỏ. Hệ thống đường ống cấp nước tưới cây và thảm cỏ được lắp đặt theo sơ đồ mạng cành cây, các

tuyến ống vận chuyển, phân phối dùng ống PP-R D=63mm và D=50mm, tại các điểm lấy nước tưới cây đều có 1 van 2 chiều để khoá và bảo quản nguồn nước,

- Thoát nước mưa: nước mưa trên bề mặt công viên thoát vào rãnh thu nước dọc đường dạo kè sông chảy vào các hố ga và thoát vào hệ thống cống hộp của dự án kè sông đã có.

h) Thảm đường Nguyễn Du: thảm bê tông nhựa để mở rộng đường Nguyễn Du theo quy hoạch, diện tích 245m^2, dày 7cm.

10.2. Bãi đỗ xe công cộng tại phường Lương Văn Tri

a) Giải pháp thiết kế tổng mặt bằng: thiết kế tổng mặt bằng gồm 02 bãi đỗ xe, một ở phía đường Trần Hưng Đạo, một ở phía đường Hoàng Văn Thụ; kết nối giao thông bằng bậc tam cấp. Bên trong có đường nội bộ chạy xung quanh và sân chơi lát đá được bao quanh bởi bồn hoa, thảm cỏ, cây xanh và bóng mát.

b) Giải pháp thiết kế xây dựng

- Sân đỗ xe và vỉa hè đổ bù 02 lớp móng bê tông xi măng mác 150 dày 15cm và mác 300 dày 20 cm, trên mặt thảm lớp bê tông nhựa dày 7cm.

- Cây xanh thảm cỏ được trồng đa dạng phong phú cả các loại cây cho bóng mát và cây cho hoa, tạo không gian thảm xanh thực vật thân thiện với thời tiết khí hậu và con người. Dùng các cây như: cây Giang Hương hoa vàng, cây Ngọ Lan, cây Huỳnh Liên hoa Vàng, cây Ngâu, cây Mẫu Đơn đỏ mỹ, cây Hoa Mua Tím, cây Chuông Vàng và thảm cỏ nhật,...

- Sân đường dạo thiết kế đấu nối phù hợp với cốt vỉa hè, sau khi cán lớp vữa trên lớp đất tôn nền đầm chặt thì lát đá xanh với kích thước (30x30x5)cm kết hợp với đá kích thước(15x15x5)cm.

- Cấp điện: nguồn cấp điện được lấy từ nguồn điện chung của khu vực điện áp 3 pha 380/220v dùng cáp ngầm lõi đồng CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC - 4x6 mm^2, luồn trong ống nhựa xoắn đi ngầm đất trong mương cáp đến tủ điện tổng. Đường dây trục chiếu sáng cho các đèn chùm 4 bóng đèn nấm dùng cáp ngầm CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC-(4x6)mm^2 luồn trong ống nhựa xoắn đi ngầm trong mương cáp. Dây ra các bóng đèn dùng dây CU/PVC/PVC–(2x2,5)mm^2 đi ngầm trong thân cột đèn.

- Điện chiếu sáng sân vườn: đèn led chùm 4 bóng cầu D=40mm dùng bóng đèn led sử dụng cột gang đúc cao 4,32m. Đèn nấm sân vườn dùng bóng đèn led sử dụng cột thép cao 0,8m.

- Cấp nước: nước tưới cây được lấy từ nguồn nước sạch cấp vào bể nước ngầm đã có, sử dụng máy bơm để cấp nước cho hệ thống tưới cây.

11. Bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu thẩm định xác nhận kèm theo Quyết định này.

12. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn

a) Số bước thiết kế: 02 bước.

b) Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- QCVN 25:2025/BCT về an toàn điện.

- QCXD 06:2023/BXD - Nhà ở và công trình công cộng - an toàn PCCC.

- QCXDVN 10:2023 QCXD - Công trình để đảm bảo người khuyết tật tiếp cận sử dụng.

- QCVN 01:2021/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng.

- TCVN 4419 - 1987 Khảo sát cho xây dựng - Nguyên tắc cơ bản - Phần 3: Khảo sát địa chất công trình.

- TCVN 9437: 2012 Quy trình khoan thăm dò địa chất công trình.

- TCVN 4319:2012 - Công trình công cộng - nguyên tắc cơ bản thiết kế.

- TCVN 9257: 2012 - Quy hoạch cây xanh sử dụng công cộng trong đô thị - tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 8270:2009 - Quy hoạch cây xanh sử dụng hạn chế và chuyên dụng trong đô thị.

- TCVN 2737:2020 - Tải trọng và tác động- Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 5574:2018 - kết cấu bê tông và BTCT- Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCXD 9362:2012 - Nền nhà và công trình- Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 7114-1: 2018 - Tiêu chuẩn chiếu sáng bên trong

- TCVN 9207: 2012 - Tiêu chuẩn đặt đường dây dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng

- TCVN 9206: 2012 - Tiêu chuẩn đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng.

- TCVN 4756-1989 - Tiêu chuẩn nối đất và nối không thiết bị điện.

- TCVN 4037:2012 - Cấp nước thuật ngữ và định nghĩa.

- TCVN 4038:2012 - Thoát nước thuật ngữ và định nghĩa.

- TCVN 4513: 2010 - Cấp nước bên trong tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 4474: 2012 - Thoát nước bên trong tiêu chuẩn thiết kế.

Và một số các quy chuẩn, tiêu chuẩn liên quan khác.

13. Tổng mức đầu tư xây dựng: **51.618.000.000,0 đồng**, trong đó:

- Chi phí đền bù, giải phóng mặt bằng: 1.565.616.600,0 đồng;
- Chi phí xây dựng : 39.575.053.329,0 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 916.162.485,0 đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư: 2.428.677.081,0 đồng;
- Chi phí khác: 625.553.006,0 đồng;
- Chi phí dự phòng : 6.506.937.499,0 đồng.

14. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2025 - 2026.

15. Nguồn vốn đầu tư: vốn ngân sách địa phương.

16. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: chủ đầu tư tự thực hiện quản lý dự án.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Lạng Sơn theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và trước Chủ tịch UBND tỉnh về tính hợp pháp, sự đầy đủ và chính xác của nội dung, hồ sơ trình phê duyệt.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Lạng Sơn (chủ đầu tư) có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo của dự án theo quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường; UBND các phường: Đông Kinh, Lương Văn Tri; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực VI, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Lạng Sơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng uỷ UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KTCN(HVTr).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Đinh Hữu Học